BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN - HỌC KỲ 5 - NĂM HỌC 2023-2024
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC

Học phần: Rèn luyện kỹ năng Toán 1 (V9010035) **Số tín chỉ: 2.0**

Khoa QLHP/BMTT: Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non

Khóa: 32 **Ngành: Giáo dục Tiểu học**

Ngày thi: 13/04/2024 **Giờ thi: 07h30** **Phòng thi: VLVH11**

Địa điểm thi: Trường Đại học Phạm Văn Đồng

TT	Mã SV/HV	Họ tên		Số tờ	Ký nộp	Ngày sinh	Ghi chú
1	V0632K901409	Tạ	Bông			20/04/1968	
2	V0632K901525	Nguyễn Thị	Lệ			02/10/1979	
3	V0632K901641	Nguyễn Duy	Thiệu			02/04/1967	
4	V0632T901400	Đặng Thị	Ảnh			10/04/1975	
5	V0632T901407	Lê Văn	Bình			10/11/1973	
6	V0632T901416	Phạm Văn	Chuyện			06/03/1968	
7	V0632T901468	Nguyễn Thị Tuyết	Hoa			01/8/1972	
8	V0632T901470	Tôn Long	Hoàng			20/06/1973	
9	V0632T901499	Nguyễn Thị Minh	Hường			27/07/1970	
10	V0632T901504	Đoàn Thị Thanh	Kiều			14/12/1988	
11	V0632T901545	Nguyễn Văn	Mẫn			15/04/1968	
12	V0632T901570	Đinh Hồng	Nhé			04/02/1974	
13	V0632T901582	Lê Văn	Niên			20/10/1972	
14	V0632T901595	Nguyễn Thị	Phương			07/08/1978	
15	V0632T901596	Nguyễn Thị	Phương			16/04/1970	
16	V0632T901622	Đinh Văn	Tân			13/06/1970	
17	V0632T901632	Đinh Thành	Thác			20/05/1968	
18	V0632T901696	Đào Thị Ái	Tụ			26/03/1973	
19	V0632V901422	Nguyễn Chí	Cường			10/5/1985	
20	V0632V901463	Bùi Thị Mỹ	Hiếu			28/07/1989	
21	V0632V901516	Đinh Văn	Làm			30/05/1983	
22	V0632V901552	Nguyễn Hoàng	Nam			03/08/1983	
23	V0632V901569	Nguyễn Thị Huyền	Nhân			14/10/1988	
24	V0632V901675	Lương Thị Thùy	Trang			15/11/1985	
25	V0632V901693	Phạm Văn	Tùng			24/08/1979	

TT	Mã SV/HV	Họ tên		Số tờ	Ký nộp	Ngày sinh	Ghi chú
26	V0632V901704	Đàm	Vị			10/8/1984	

Danh sách gồm: 26 SV/HV.

** Cán bộ coi thi gạch bỏ những SV/HV vắng thi.*

Số SV/HV vắng thi ..... Số bài thi nộp ..... Số tờ giấy thi ..... Số bài kỷ luật .....

CB COI THI 1	CB COI THI 2	THƯ KÝ THU BÀI
(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)